

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 1521/2018/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu: Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: A2/354, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: A2/354, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kim L và ông Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Lê Ngọc H, sinh ngày 21/10/2010; Nguyễn Lê Ngọc V, sinh ngày 16/8/2012. Ly hôn giao 02 cháu Nguyễn Lê Ngọc H và Nguyễn Lê Ngọc V cho ông Nguyễn Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Bà Lê Thị Kim L không cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà L ông T trình bày không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà L ông T trình bày không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về lệ phí VHNGĐ: Bà L ông T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 007848 ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Ngọc Tuyên